

Bản án số: 46/2023/HS-ST

Ngày: 17/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY – TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Nhã

Bà Mai Thanh Huyền

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện VKSND huyện Lệ Thủy tham gia phiên toà: Ông Dương Đại Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2023/TLST-HS ngày 10/7/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HS ngày 03/8/2023, đối với bị cáo:

Ngô Văn H, sinh ngày: 08/3/1994 tại xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Trang trí nội thất; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn T, sinh năm 1961 và bà: Trần Thị L (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1994; con: Có 02 con, con đầu sinh năm 2021, con sau sinh 2023; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/3/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963 (chết);

- Đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn T: Anh Nguyễn Văn T2 (con trai ông T), sinh năm 1993, địa chỉ: Tổ 23, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 04/02/2023, Ngô Văn H có giấy phép lái xe hợp lệ, trực tiếp điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 73H1-350.17 chạy hướng Tây – Đông (hướng thị trấn K đi xã C, huyện L). Khi đến Km 02+330 Quốc lộ 9C, thuộc địa phận thôn M, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình, H phát hiện phía trước khoảng 15 đến 20m có một người (sau đó xác định được đó là ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963 ở thôn Q, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình), điều khiển xe mô tô BKS 73H1- 323.06 chạy phía trước cùng chiều trên phần đường của xe cơ giới bên phải. Do không làm chủ tốc độ, không giữ được khoảng cách an toàn theo quy định nên phía trước bên phải xe mô tô do H điều khiển va chạm với bên trái xe mô tô do ông T điều khiển, xảy ra tai nạn. Hậu quả ông T tử vong trên đường đưa đi cấp cứu. H bị thương đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện H, tỉnh Quảng Bình, 02 xe bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường theo hướng Đông - Tây, thấy: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường được rải nhựa phẳng rộng 11,15m, ở giữa có vạch sơn màu vàng không liên tục phân chia hai làn đường, làn đường bên phải rộng 5,6m, làn đường bên trái rộng 5,55m. Hai bên có 02 cống thoát nước được đậy nắp bê tông, cách hiện trường về phía Đông Bắc có cột mốc H3- 2 QL9C. Sau tai nạn, trên hiện trường để lại: Vết chày trượt; 04 vết cày trượt; đám mảnh vỡ, dầu mỡ; đám máu và vị trí 02 xe mô tô BKS 73H1-323.06, 73H1- 350.17.

Kết luận giám định số 153/KL-KTHS ngày 02/3/2023, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: Dấu vết gãy, vỡ ở phần bên phải chắn bùn trong bánh trước, phần trước bậc để chân phía trước bên phải và ốp sườn xe bên phải, dấu vết móp, trượt xước mất sơn màu đen mặt ngoài, dưới, bên phải bình xăng trên xe mô tô BKS 73H1- 350.17 có đặc điểm phù hợp với dấu vết cong, lệch, trượt xước bám dính chất màu đen (dạng sơn) ở góc chân phía sau, bên trái trên xe mô tô BKS 73H1- 323.06. Dấu vết gãy, vỡ ốp nhựa dưới bàn để chân phía trước bên phải trên xe mô tô BKS 73H1-350.17 có đặc điểm phù hợp với dấu vết gãy, cong, trượt bám dính chất màu đen (dạng nhựa) ở cần gạt bên trái chân chống giữa trên xe mô tô BKS 73H1-323.06. Đặc điểm các dấu vết nêu trên phù hợp với tình huống phần bên phải ốp sàn dưới, phần trước bậc để chân phía trước bên phải, ốp sườn xe bên phải, mặt ngoài, dưới, bên phải bình xăng và ốp nhựa dưới bậc để chân phía trước bên phải xe mô tô BKS 73H1- 350.17 va chạm với góc để chân phía sau, bên trái và cần gạt bên trái chân chống giữa xe mô tô BKS 73H1- 323.06 theo hướng từ sau tới trước so với trục dọc của xe mô tô BKS 73H1- 323.06.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 27/3/2023, Hội đồng định giá tài sản huyện Lệ Thủy kết luận: Xe mô tô BKS 73H1- 350.17 bị hư hỏng có giá trị thiệt hại 1.305.000 đồng, xe mô tô BKS 73H1-323.06 bị hư hỏng có giá trị thiệt hại 1.335.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 24/TT ngày 27/02/2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy cột sống cổ; gãy cung sau các xương sườn 8, 9, 10 bên trái; khoang màng phổi hai bên có nhiều máu và khí. Nguyên nhân ông Nguyễn Văn T chết: Đa chấn thương: Chấn thương cột sống cổ, chấn thương ngực kín.

Vật chứng vụ án:

Cơ quan Điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ một xe mô tô BKS 73H1-323.06 và Xe mô tô BKS 73H1- 350.17 cùng các giấy tờ liên quan đến 02 xe; giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Văn T, giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Ngô Văn H, tất cả có đặc điểm mô tả như Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 09/02/2023 và ngày 13/02/2023.

Ngày 20/3/2023, cơ quan Điều tra đã trả lại các tài sản cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp. Riêng giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Ngô Văn H tiếp tục tạm giữ, chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự: Bị cáo Ngô Văn H đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường về mai táng và các khoản chi phí khác số tiền 94.000.000 đồng cho gia đình bị hại ông Nguyễn Văn T. Anh Nguyễn Văn T2 đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền và cam kết chấm dứt phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 35/CT-VKSLT ngày 10/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố bị cáo Ngô Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Ngô Văn H từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; vật chứng vụ án, đề nghị trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Ngô Văn H theo điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; về dân sự: Không có yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn H khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo khai: Chiều ngày 04/02/2023 bị cáo điều khiển xe mô tô 73H1- 350.17 đi từ nhà bố tại xã C, huyện L sang thôn Đ, xã L, huyện L để xem các phụ kiện làm nội thất, khoảng 16 giờ 30 phút khi đang trên đường về theo hướng thị trấn K đi xã C, tại Km 02+ 330 Quốc lộ 9C, bị cáo đang điều khiển xe đi trên phần đường bên phải thì phát hiện cách khoảng 15 đến 20m có một người đàn ông (sau đó mới biết đó là ông T ở thôn Q, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình) điều khiển xe mô tô đi phía trước cùng chiều trên phần đường bên phải đang có tín hiệu đèn sang bên kia đường. Do không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn nên phía trước bên phải đầu xe mô tô do bị cáo điều khiển va chạm với phần thân, đầu xe phía bên trái của xe mô tô do ông T điều khiển dẫn đến tai nạn làm cả hai xe ngã xuống đường, ông T bị thương nặng sau đó tử vong trên đường đi cấp cứu, bị cáo cũng bị thương đi cấp cứu.

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và kết luận giám định của Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra đã thu thập đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 04/02/2023, tại Km 02+330 Quốc lộ 9C thuộc địa phận thôn M, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Ngô Văn H điều khiển xe mô tô BKS 73H1 – 350.17, do không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn theo quy định, đã gây tai nạn với xe mô tô BKS 73H1- 323.06 do ông Nguyễn Văn T điều khiển chạy phía trước cùng chiều. Hậu quả ông T tử vong trên đường đi cấp cứu, thiệt hại tài sản trị giá 1.335.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây mất trật tự công cộng, an toàn công cộng. Bị cáo hiểu rõ điều đó song do chủ quan, không chấp hành quy định của Luật giao thông đường bộ, về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, vi phạm về tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe quy định tại Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường được rải nhựa phẳng rộng 11,15m, ở giữa có vạch sơn màu vàng ngắt quãng phân chia hai làn đường, làn bên phải rộng 5,6m, làn bên trái rộng 5,55m. Khi bị cáo phát hiện phía trước cùng chiều cách khoảng 15 đến 20m có xe mô tô cùng chiều đang có tín hiệu đèn sang bên phần đường ngược chiều nhưng bị cáo không chú ý giảm tốc độ đến mức an toàn, phán đoán không chính xác, xử lý kém nên hậu quả làm cho ông Nguyễn Văn T bị tử vong, thiệt hại tài sản của bị hại

1.335.000 đồng. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình nghiên cứu toàn bộ nội dung vụ án cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy, sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại nên khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, đồng thời xem xét về nhân thân của người phạm tội: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo tốt nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục là vừa phải, tạo điều kiện cho bị cáo lao động, học tập và tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội là phù hợp với Điều 65 của Bộ luật Hình sự và cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5].Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lê Thủy đã trả lại những vật chứng đã tạm giữ cho chủ sở hữu và đại diện hợp pháp của bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét. Riêng giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Ngô Văn H chuyển theo hồ sơ vụ án cần xem xét trả lại cho bị cáo theo điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6].Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về mai táng phí và các khoản khác cho gia đình bị hại ông Nguyễn Văn T số tiền 94.000.000 đồng. Tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn T2 là đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt nhưng đã trình bày tại Cơ quan Điều tra, gia đình đã nhận đủ tiền bồi thường về mai táng và các khoản khác 94.000.000 đồng, cam kết chấm dứt phần dân sự, không yêu cầu gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7].Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[8].Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/NQ-

UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn H 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/8/2023).

Giao bị cáo Ngô Văn H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Trả lại cho bị cáo Ngô Văn H một giấy phép lái xe hạng A1, mang tên Ngô Văn H.

- Bị cáo Ngô Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/8/2023), đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện HP của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- VKSND t. Q Bình;
- Công an h. Lệ Thủy và ĐTV;
- TAND t. Q Bình;
- Sở Tư pháp t. Q Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- Bộ phận THAHS;
- Lưu HS; VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Nhàn

